

Số: /QĐ-UBND

Hải Dương, ngày tháng 3 năm 2025

### QUYẾT ĐỊNH

**Chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư thực hiện Dự án Nhà máy chế biến, kinh doanh hàng nông sản và cho thuê nhà xưởng (điều chỉnh lần thứ nhất)**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;*

*Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;*

*Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư (nay là Sở Tài chính) tại Báo cáo thẩm định số 669/BC-SKHĐT ngày 28 tháng 02 năm 2025 và Hồ sơ đề xuất điều chỉnh dự án của Công ty TNHH Ngọc Vũ.*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư thực hiện Dự án Nhà máy chế biến, kinh doanh hàng nông sản và cho thuê nhà xưởng (điều chỉnh lần thứ nhất) được UBND tỉnh chấp thuận tại Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư số 804/CTĐT-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2021 như sau:

1. Nội dung: “4.1. Quy mô sản xuất, kinh doanh:

a) Chế biến, kinh doanh nông sản các loại: Cà rốt: 100 tấn/năm; rau bắp các loại: 100 tấn/năm; hành, tỏi, mùa: 200 tấn/năm.

b) Cho thuê văn phòng, nhà xưởng, diện tích cho thuê: 18.204,0 m<sup>2</sup>.” quy định tại khoản 4, Điều 1 được điều chỉnh thành:

“4.1. Quy mô sản xuất, kinh doanh:

a) Chế biến, kinh doanh nông sản các loại: Cà rốt: 500 tấn/năm; rau bắp các loại: 200 tấn/năm; hành, tỏi, mùa: 600 tấn/năm.

b) Cho thuê văn phòng, nhà xưởng, diện tích cho thuê: 18.204,0 m<sup>2</sup>.”

2. Nội dung: “6. Tổng vốn đầu tư dự án: 91.083.000.000 VND (Chín mươi một tỷ, không trăm tám mươi ba triệu đồng); trong đó:

6.1. Vốn tự có của Nhà đầu tư để thực hiện dự án: 21.083.000.000 VND.

6.2. Vốn vay để thực hiện dự án: 70.000.000.000 VND.” quy định tại Điều 1 được điều chỉnh thành:

“6. Tổng vốn đầu tư dự án: 254.201.000.000 VND (Hai trăm năm mươi tư tỷ, hai trăm linh một triệu đồng), bao gồm:

6.1. Vốn đã đầu tư: 4.090.000.000 VND.

8.1. Vốn đầu tư bổ sung: 250.111.000.000 VND, trong đó:

a) Vốn tự có của Nhà đầu tư để thực hiện dự án: 59.111.000.000 VND.

b) Vốn vay để thực hiện dự án: 191.000.000.000 VND.”.

3. Nội dung: “7. Tiến độ thực hiện dự án: Xây dựng hoàn thành và đưa dự án vào hoạt động đồng bộ trong thời hạn 24 tháng, kể từ ngày chấp thuận chủ trương đầu tư.” quy định tại Điều 1 được điều chỉnh thành:

“7. Tiến độ thực hiện dự án: Xây dựng hoàn thành và đưa dự án vào hoạt động trong thời hạn 18 tháng, kể từ ngày UBND tỉnh chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư thực hiện dự án (điều chỉnh lần thứ nhất).”.

**Điều 2.** Ngoài nội dung điều chỉnh tại Điều 1 Quyết định này, các nội dung khác của Dự án Nhà máy chế biến, kinh doanh hàng nông sản và cho thuê nhà xưởng được UBND tỉnh chấp thuận tại Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư số 804/CTĐT-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2021 không thay đổi và giữ nguyên giá trị pháp lý.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và là bộ phận không tách rời của Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư số 804/CTĐT-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2021 của UBND tỉnh.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ngành: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương, Chi cục Thuế khu vực V; Chủ tịch UBND huyện Nam Sách; Người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Ngọc Vũ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBND thị trấn Nam Sách (huyện Nam Sách);
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh: Đ/c Long;
- CV VP UBND tỉnh: Đ/c Hoàn;
- Lưu: VT, TH, CV. Mạnh (12b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Văn Quân**